

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN LÃNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HNGĐ - ST

Ngày: 12 – 10 -2018

V/v tranh chấp ly hôn giữa

chị G và anh H

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chính.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Nhòng.

Ông Vũ Đình Bảng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Ngọc Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng tham gia phiên tòa:
Ông Đào Duy Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 132/2018/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2018 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 25 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Hương G, sinh năm 19XX; ĐKKHKT: Thôn Đ, xã T, huyện T, Hải Phòng; chỗ ở: Thôn Đ, xã T, huyện T, Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Bùi Thanh H, sinh năm 19XX; ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Đ, xã T, huyện T, Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 5 năm 2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vũ Thị Hương G trình bày: Chị G và anh Bùi Thanh H tự nguyện xây dựng gia đình với nhau từ tháng 2 năm 2013 nhưng đến ngày 23/7/2014 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Toàn Thắng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 26/2014.

Quá trình chung sống: Sau khi kết hôn, vợ chồng hòa thuận đến giữa năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau nên thường

xuyên xảy ra xung đột va chạm với nhau. Mâu thuẫn đã được gia đình hai bên khuyên giải nhiều lần nhưng đều không có kết quả. Mâu thuẫn vợ chồng trở nên căng thẳng, từ tháng 11 năm 2017 chị G đã về nhà bố mẹ đẻ ở, từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị G xác định: Tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Bùi Khả N, sinh ngày 04/12/2013 và Bùi Đức H, sinh ngày 20/7/2015. Ly hôn, chị G yêu cầu được nuôi cháu N; giao cháu H cho anh H nuôi. Việc cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị G và anh H không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 24/7/2018 và tại phiên tòa, bị đơn anh Bùi Thanh H trình bày: Anh H thống nhất với lời khai của chị G về điều kiện, hoàn cảnh, thời gian kết hôn, về thời gian và về nguyên nhân mâu thuẫn cũng như về con chung. Anh H xác nhận từ tháng 12 năm 2017 chị G đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân mỗi người một nơi. Nay chị G có đơn xin ly hôn thì anh đồng ý.

Về con chung: Anh H yêu cầu được nuôi cả hai con chung vì từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay các con đều sống ổn định với anh, mặt khác anh H không muốn chia cắt các con. Việc cấp dưỡng nuôi con, hai bên tự thỏa thuận, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Anh H xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng theo quy định của pháp luật, từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử, thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của đương sự và các tài liệu Tòa án đã thu thập thể hiện mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không tồn tại nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Cho chị Vũ Thị Hương G được ly hôn với anh Bùi Thanh H; giao con Bùi Khả N, sinh ngày 04/12/2013 cho chị Vũ Thị Hương G trực tiếp nuôi; giao con Bùi Đức H, sinh ngày 20/7/2015 cho anh Bùi Thanh H trực tiếp nuôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Vũ Thị Hương G có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Anh Bùi Thanh Hải có nơi cư trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn giữa chị Vũ Thị Hương G và anh Bùi Thanh H tuân thủ đúng quy định tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên là hôn nhân hợp pháp.

Xét mâu thuẫn giữa chị G và anh H đã trầm trọng, từ cuối năm 2017 hai bên đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau nữa, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị G có đơn xin ly hôn, anh H cũng đồng ý. Vì vậy căn cứ các Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân gia đình; Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Vũ Thị Hương G được ly hôn với anh Bùi Thanh H.

[3] Về con chung: Chị G và anh H có 02 con chung là Bùi Khả N, sinh ngày 04/12/2013 và Bùi Đức H, sinh ngày 20/7/2015. Ly hôn chị G nhận nuôi cháu N, còn anh H nhận nuôi cả 02 con chung. Xét việc anh H nhận nuôi cả 02 con chung là không phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế, việc chị G nhận nuôi cháu Bùi Khả Ng, giao cháu Bùi Đức H cho anh H nuôi là phù hợp với hoàn cảnh, giới tính và điều kiện chăm sóc nuôi dạy các con của các bên cũng như quyền và nghĩa vụ của người làm cha, làm mẹ. Căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình; Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị G; giao con Bùi Khả N, sinh ngày 04/12/2013 cho chị G trực tiếp nuôi, giao con Bùi Đức H, sinh ngày 20/7/2015 cho anh H trực tiếp nuôi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Cả chị G và anh H đều đề nghị tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Cả chị G và anh H đều xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Chị Vũ Thị Hương G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Vũ Thị Hương G.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Hương G được ly hôn với anh Bùi Thanh H.

- Về con chung: Giao con Bùi Khả N, sinh ngày 04/12/2013 cho chị Vũ Thị Hương G trực tiếp nuôi; giao con Bùi Đức H, sinh ngày 20/7/2015 cho anh Bùi Thanh H trực tiếp nuôi cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận với nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Vũ Thị Hương G phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này chị G đã nộp đủ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011242 ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại Cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

- Về quyền kháng cáo: Chị Vũ Thị Hương G và anh Bùi Thanh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiên Lãng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng;
- Các đương sự;
- UBND xã Toàn Thắng, huyện Tiên Lãng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Chính